

I. KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ LỚP 9

TT	Kiến thức, Kỹ năng	Dạng bài	Mức độ nhận thức			Tổng			
			Nhận biết	Thôn g hiểu	Vận dụng	Số câu hỏi	Tỉ lệ	Điểm	Điểm quy đổi
1	Listening	1. Nghe và chọn câu trả lời đúng (4 câu hỏi)	4	2	2	8	20%	2.0	8.0
		2. Nghe và chọn câu trả lời True/ False (4 câu hỏi)							
2	Pronunciation	1. Chọn từ có phần gạch chân được phát âm khác với phần gạch chân của các từ còn lại (2 câu hỏi)	2	0	0	2	10%	1.0	
		2. Chọn từ có trọng âm khác với trọng âm của những từ còn lại (2 câu hỏi)	2	0	0	2			
3	Grammar Vocabulary	1. Chọn từ/ cụm từ đúng để hoàn thành câu (7 câu hỏi)	4	3	3	10	25%	2.5	
		2. Chọn từ/ cụm từ đúng để điền vào chỗ trống trong 1 thông báo/ mẫu tin/thực đơn/quảng cáo khoảng 60 từ (3 câu hỏi)							
4	Reading	1. Đọc đoạn văn khoảng 150 từ về chủ đề đã học và chọn từ/ cụm từ đúng để điền vào chỗ trống (5 câu hỏi)	2	4	4	5	25%	2.5	
		2. Đọc đoạn văn khoảng 180-200 từ về chủ đề đã học và chọn câu trả lời đúng (5 câu hỏi)				5			
5	Writing	1. Chọn câu đúng trong các phương án kết hợp 2 câu đơn hoặc kết hợp từ thành câu. (2 câu hỏi trắc nghiệm)	2	3	3	2	20%	2.0	
		2. Viết đoạn /thư theo chủ đề				1 bài viết tự luận			
Tổng			16	12	12	34 câu + 1 bài viết tự luận	100%	10	
Tỉ lệ (%)			40%	30%	30%		100%		

Chú ý: Tổng điểm của bài kiểm tra cuối kỳ là 10. Trong đó:

- Điểm của bài kiểm tra trên giấy là 10, sau đó quy đổi về 8 điểm (chiếm 80% tổng số điểm).
- Bài kiểm tra Nói có tổng điểm là 10, sau đó quy đổi ra 2 điểm (chiếm 20% tổng số điểm), **được kiểm tra tập trung** gồm có 2 phần:
 1. Giới thiệu bản thân (0.5 điểm)
 2. Nói theo chủ đề (1.5 điểm)

Hoặc GV lấy điểm nói trong qua trình học sinh thực hành nói, thuyết trình, báo cáo sản phẩm ...